

Bản án số: 53/2024/HS-PT
Ngày: 18-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Thẩm phán: Ông Trương Ngọc Hồng

Bà Trần Thị Chơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nghĩa Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Danh T có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Danh T, sinh ngày 31/8/2003 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh T1, sinh năm 1976 và bà Thị G, sinh năm 1977; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 20/01/2023 Danh Thái M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại SONIC, màu sơn Đỏ Đen T2, biển số 68C1-506.94 (xe do Danh Thái B, anh ruột của M đứng tên chủ sở hữu) đi đến nhà của Danh T3 tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Kiên Giang chơi. Tại đây, M cùng với Danh T, Danh T3, D, Danh Hoàng H, Danh Hoàng T4 và một số người khác tổ chức uống bia. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi M và T mỗi người uống được khoảng 04 lon bia thì hết nước đá nên Thân hỏi mượn xe mô tô biển số 68C1-506.94 của M để đi mua. Lúc này, dù biết Thân đã sử dụng rượu bia và không có giấy phép lái xe nhưng M vẫn đồng ý giao xe cho T. Sau khi mượn được xe của M, T điều khiển xe chở T3 ngồi phía sau đi đến thành phố R mua vịt quay về để tiếp tục uống bia. Mua vịt xong T điều khiển xe quay về nhà của T3. Khi đến đoạn nông thôn thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Kiên Giang, hướng đi từ đường V về Ủy ban nhân dân xã T, T điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 50-60km/h thì phía trước xe của T khoảng 10 m có ông Danh L đang ôm bao rau mỏng toi đi ngang đường, hướng từ lề phải sang lề trái theo chiều xe của T. Do xe mô tô T điều khiển chạy với tốc độ nhanh và khoảng cách quá gần nên phần đầu xe do T điều khiển đụng vào phần thân người bên trái của ông L (thời điểm xảy ra tai nạn hai bên đường không có cây che khuất, phía trước xe của T không có vật cản làm khuất tầm nhìn). Hậu quả làm ông L ngã xuống đường, xe mô tô cùng T và T3 ngã nằm bên lề trái theo hướng đi. Sau đó, ông L bị thương nặng được đưa đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K cấp cứu đến ngày 21/01/2023 thì chết. T3 và T bị thương nhẹ được mọi người đưa đến tiệm thuốc gần đó để băng bó, sát trùng vết thương. Một lúc sau, M đi đến hiện trường, nghe mọi người xung quanh nói vụ việc đã thỏa thuận xong nên M đỡ xe lên và chạy về nhà, khoảng 30 phút sau Công an xã T và Cảnh sát giao thông Công an huyện C đến, yêu cầu M đem xe trở lại hiện trường để giải quyết theo quy định. Sau đó Công an đã mời T và M về làm việc tại Cơ quan Công an Thân và M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ lập lúc 18 giờ 30 phút ngày 20 ngày 01 năm 2023 tại đường lộ nông thôn thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Kiên Giang thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông bằng phẳng, rộng 3,55 m, hai bên lề đất, hai đầu không có chương ngại vật và biển báo hiệu giao thông.

Lấy mép đường bên phải theo hướng đường V đi UBND xã T làm mép lề chuẩn:

- Vết cày (1) dài 5,70 m, có chiều hướng từ đường V đi UBND xã T, đầu vết cày cách lề chuẩn 03 m, cuối vết cày cách lề chuẩn 3,50 m và cách trực trước xe mô tô 1,30 m.

- Vết cày (2) dài 2,20 m, có chiều hướng từ đường V đi UBND xã T, đầu vết cày cách lề chuẩn 3,65 m, cuối vết cày nằm ngay vị trí chân gác trước của xe mô tô.

- Xe mô tô biển số 68C1 – 506.94 ngã đầu xe quay về hướng UBND xã T, tâm trục bánh trước cách lề chuẩn 4,25 m và tâm trục bánh sau cách lề chuẩn 4,40 m.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 72/KL-KTHS ngày 20/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh K đối với ông Danh L kết luận:

Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có nhiều vết xây sát da và bầm tụ máu rải rác;
- Hai lỗ mũi và miệng chảy máu;
- Tụ máu dưới da gần toàn bộ vùng đầu;
- Tụ máu cơ thái dương hai bên;
- Nứt ngang xương hộp sọ từ thái dương phải đến đỉnh và đến thái dương trái dài 20cm;
- Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải;
- Tụ máu dưới màng nhện hai bán cầu đại não hai bên;
- Dập não vùng đỉnh phải.

Nguyên nhân chết: Do chấn thương sọ não.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn và phiếu đo nồng độ cồn lập lúc 19 giờ 38 phút, ngày 20/01/2023 đối với Danh T thể hiện: “*Sử dụng máy đo nhãn hiệu ANDATECH, có tem kiểm định số 01401 có thời hạn đến tháng 9 năm 2023, kết quả đo được là 0,376 miligam/1 lít khí thở*”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Danh T.

- Tuyên bố bị cáo Danh T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Danh Thân 03 (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Danh Thái M.

- Tuyên bố bị cáo Danh Thái M phạm tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Danh Thái M 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/9/2023, bị cáo Danh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Danh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Về hình phạt, mức án 03 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có thể hiện sự ăn năn hối cải, bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giảm hình phạt cho bị cáo còn 12 tháng đến 18 tháng tù.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị hại về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào ngày 20/01/2023, bị cáo Danh T sau khi uống rượu đã mượn xe HONDA mang biển số 68C1-506.94 của Danh Thái M điều khiển xe chở Danh T3 trên đoạn đường thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Kiên Giang, do điều khiển xe chạy nhanh và thiếu quan sát dẫn đến đụng vào người ông Danh L đang đi bộ qua đường. Tai nạn xảy ra làm cho ông L bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh K, đến ngày 21/01/2023 thì tử vong. Theo kết quả giám định pháp y thì nguyên nhân tử vong là do chấn thương sọ não. Bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1, nồng độ cồn trong máu đo được 0,376mg/lít khí thở. Từ đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng: Bị cáo Danh Thân do không có ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, không có giấy phép lái xe 02 bánh, đã sử dụng rượu bia, không chú ý quan sát, khi có người đi bộ sang đường phía trước bị cáo không giảm tốc độ nhường đường, dẫn đến đụng vào người bị hại, té ngã chấn thương sọ não, tử vong. Bản án sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bồi thường, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ đó áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thêm cho đại diện bị hại sau khi xét xử sơ thẩm là tình tiết mới cần được xem xét để áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt của bị cáo là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Danh T; Sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Danh T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Danh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 50/2023/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS huyện (1)
- Tòa án huyện (1)
- Thi hành án hình sự huyện (1)
- Chi cục thi hành án dân sự huyện (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Đương sự (2)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

Nguyễn Diệu Hiền